

Số: 03/2018/QĐ-TA

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Giải quyết khiếu nại

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Quế**
2. Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 13/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên tiến hành phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại của anh Nguyễn Văn C đối với Quyết định số 64/2018/QĐTA ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn C; Giới tính: Nam; Sinh năm 1968.

Nơi ĐKKTT: tổ A, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 6/10. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Nguyễn Văn B; Con bà Nguyễn Thị T đều đã chết). Tiền án, tiền sự: không (có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Đào Quang S** - Phó Trưởng phòng- Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố T (có mặt).

2. *Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên:* Ông **Nguyễn Quang Trung** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 21/12/2017 tổ công tác của Công an phường C phối hợp với Trạm y tế phường C xét nghiệm ma túy phát hiện Nguyễn Văn C có kết quả dương tính với ma túy. Tại bản tự khai cũng như tại cơ quan công an, anh C khai nhận ngày 18/12/2017 anh đã sử dụng ma túy. Trước đó đã bị UBND phường C - thành phố T ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại UBND phường. Ngày 18/12/2017 anh Chiến đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Chủ tịch UBND phường C đã làm thủ tục đề nghị Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố T lập hồ sơ đưa đối tượng Nguyễn Văn C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo nghị định 221/NĐ-CP của chính phủ. Ngày 10/01/2018, Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố T có công văn số 28/LĐTBXH

đề nghị TAND thành phố T áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh C với thời hạn từ 12 đến 15 tháng.

Tại quyết định số 64/2018/QĐ-TA ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh C, sinh năm 1968 trú tại: tổ A, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên với thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng.

Ngày 05/02/2018 anh C có đơn khiếu nại quyết định số 64 nêu trên của Tòa án nhân dân thành phố T với lý do: Bản thân anh đã từ bỏ được ma túy và tự đi xét nghiệm tại Trạm y tế phường C cho kết quả âm tính, vì vậy trong người không còn ma túy nữa. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với anh là không đúng.

Tại phiên họp ý kiến của đại diện Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố T cho rằng việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh C đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, tuy nhiên tại phiên họp phúc thẩm anh C thể hiện sự ăn năn, hối cải, vì vậy đề nghị Tòa án tỉnh xem xét giảm thời hạn cho anh C xuống còn 12 tháng là phù hợp. Ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu về việc chấp hành pháp luật của Tòa án trong việc xem xét, giải quyết khiếu nại của anh Nguyễn Văn C. Tòa án đã thụ lý và giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại pháp lệnh số 09/2014 của UBTVQH 13 ngày 20/01/2014. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng phiên họp không chấp nhận khiếu nại của anh C, giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Xét khiếu nại của anh C cho rằng: Bản thân anh đã từ bỏ được ma túy và tự đi xét nghiệm tại Trạm y tế phường C cho kết quả âm tính vì vậy trong người không còn ma túy nữa. Hội đồng phiên họp thấy rằng: Về trình tự thủ tục lập hồ sơ của Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố T đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa anh C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là hoàn toàn đúng và đầy đủ theo Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định 221 được sửa đổi bổ sung bằng Nghị định 136 ngày 09/9/2016 của Chính Phủ. Quá trình Tòa án thụ lý hồ sơ để giải quyết thì anh C đã tự nguyện đi xét nghiệm ma túy mà không được cơ quan, tổ chức nào yêu cầu xét nghiệm theo Thông tư số 17/2015 ngày 09/7/2015 của Bộ Y tế - Bộ Lao động thương binh và xã hội - Bộ Công an, vì vậy anh C tự đi xét nghiệm là không đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, mặt khác anh C là người nghiện ma túy từ năm 1993 không tự cai nghiện được, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường nhưng vẫn không từ bỏ được ma

túy, cụ thể ngày 18/12/2017 là ngày anh C sử dụng ma túy lần sau cùng và kết quả xét nghiệm là dương tính với ma túy, tuy nhiên sau đó vào ngày 01/02/2018 anh C tự đi xét nghiệm cho kết quả âm tính với ma túy, điều đó cũng thể hiện sự cố gắng từ bỏ ma túy của mình, mặt khác xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì anh C không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, có tình tiết giảm nhẹ thật thà khai báo vì vậy chỉ cần áp dụng mức khởi điểm 12 tháng là phù hợp với ý kiến đề nghị của đại diện Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố T. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh căn cứ khoản 1 Điều 35 pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, giữ nguyên Quyết định số 64/2018/QĐ-TA ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn C là chưa phù hợp với tình tiết diễn biến của sự việc.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 35 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; khoản 2 Điều 95, Khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Sửa quyết định số 64/2018/QĐ-TA ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn C. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 tháng kể từ ngày anh C được cơ sở cai nghiện tiếp nhận.

2. Quyết định giải quyết khiếu nại là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành ngay.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân thành phố T;
- Phòng LĐTB & XH thành phố T;
- Công an thành phố T;
- UBND phường C;
- Nguyễn Văn C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Văn Quế